

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HSST
Ngày 22 tháng 01 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA - CAO BẰNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Mên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bế Ích Hòa và ông Lương Văn Phúc.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Dương - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa: Bà
Chung Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao
Bằng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2020/HSST ngày
30/11/2020 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/HSST-QĐTA ngày
08/01/2021 đối với **bị cáo:**

Hoàng Thị V, sinh ngày 11 tháng 01 năm 1968 tại P, Trùng Khánh, Cao Bằng;
nơi ĐKKTT và nơi cư trú: Xóm B, xã Đ, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng;
nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn 2/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc:
Tày; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Văn Nhữ và bà Hoàng Thị Mây (đều đã
chết); có chồng là Nông Đàm T; con: Không có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Quảng Hòa từ ngày
07/10/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đoàn Thị Tâm, Trợ giúp viên pháp lý thuộc
Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Những người làm chứng:

1. Triệu Văn K, sinh năm 1992;

2. Triệu Văn Th, sinh năm 1994;

Đều trú tại: Xóm X, xã C, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

3. Bế Văn C, sinh năm 1990;

4. Bế Văn V, sinh năm 1991;

Đều trú tại: Xóm K, xã C, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

5. Triệu Văn Đ, sinh năm 1983;

6. Hoàng Văn V, sinh năm 1987;

Đều trú tại: H- B, xã C, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

7. Nguyễn Văn L, sinh năm 1980;

Trú tại: Xóm N, xã B, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

8. Lương Văn Q, sinh năm 1968;

Trú tại: B, xã Đ, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

Những người làm chứng đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 07/10/2020, tổ công tác Công an huyện Quảng Hòa tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực xóm Bản Co, Bể Văn Đàn, Quảng Hòa, Cao Bằng phát hiện đối tượng Bể Văn C trú tại K, C, Quảng Hòa, Cao Bằng và Triệu Văn K trú tại X, C, Quảng Hòa, Cao Bằng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. C khai nhận số ma túy C vừa sử dụng xong mua với Hoàng Thị V trú tại B, Đ, Quảng Hòa, Cao Bằng với giá 100.000 đồng (lúc mua ma túy V đang gặt lúa tại ruộng bà Trịnh Thị L); còn Triệu Văn K khai góp tiền cùng Triệu Văn Đ, trú tại H - V, Cai Bộ, Quảng Hòa, Cao Bằng mỗi người 50.000 đồng mua ma túy với người phụ nữ tên là Hoàng Thị V (hay gọi là “bà già”).

Theo lời khai của hai đối tượng trên, tổ công tác Công an huyện Quảng Hòa di chuyển đến nhà ở của Hoàng Thị V để khám xét khẩn cấp thì phát hiện Hoàng Thị V đang bước bộ từ ruộng lúa gần nhà V về. Tổ công tác đã tiến hành giữ người để kiểm tra; khi giữ người Hoàng Thị V mặc áo khoác ngoài màu xanh, loại áo rằn ri, mặc quần đen họa tiết, chân đi ủng nhựa màu vàng, V kêu nóng nên tổ công tác đã cởi áo khoác ngoài của V đặt để bên cạnh người V. Tiến hành kiểm tra áo khoác phát hiện tại tay áo khoác ngoài bên trái đang xấn ngược lên có 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn, mở ra bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng có chứa chất bột màu trắng, thu trong 02 túi áo ngực với tổng số tiền 1.395.000đ (Một triệu ba trăm chín mươi năm nghìn đồng). Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, tạm giữ toàn bộ tang vật.

Hoàng Thị V khai nhận trong sáng ngày 07/10/2020 đi gặt lúa ở đám ruộng nhà bà Trịnh Thị L tại Bản Co, Bể Văn Đàn, Quảng Hòa, Cao Bằng. Tiến hành kiểm tra ruộng lúa của bà Trịnh Thị L phát hiện và tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel loại bàn phím bấm, màu trắng có viền đen, máy lắp số thuê bao 0925689496.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa đã khám xét khẩn cấp nhà ở của Hoàng Thị V tại B, Đ, tạm giữ 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung, mặt trước màu vàng đồng, mặt sau màu xanh dương, máy cũ đã qua sử dụng.

Ngày 08/10/2020 công an huyện Quảng Hòa đã tiến hành cân xác định số chất bột màu trắng thu giữ được có khối L tính là 0,131 gam và gửi toàn bộ để giám định. Tại kết luận giám định số 273 ngày 16/10/2020 của Phòng kỹ T hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận “Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”.

Công an huyện Quảng Hòa đã lấy lời khai của những người làm chứng và xác định được những người mua ma túy với V, cụ thể:

Khoảng 10 giờ ngày 07/10/2020 Bế Văn C một mình điều khiển xe mô tô từ nhà tại K, C, Quảng Hòa, Cao Bằng đến nhà của Hoàng Thị V tại Bản Co, Bế Văn Đàn, Quảng Hòa, Cao Bằng để mua ma túy sử dụng. C đến đám ruộng gần nhà V thì thấy V đang gặt lúa cùng hai người phụ nữ và một người đàn ông khác. C dừng xe ở cạnh đường và đi bộ xuống đến bờ ruộng tiến đến vị trí của V đang đứng và đưa cho V tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, V nhận tiền và nói “đợi một lúc”, V tiếp tục đi bê các bó lúa, C đợi được khoảng 05 phút thì V quay lại đưa cho C 01 gói ma túy bằng giấy bạc màu vàng. C nhận lấy gói ma túy và đi ngược lên đám ruộng gần đó mở gói ma túy ra và sử dụng hết bằng hình thức chích thì bị Công an huyện Quảng Hòa phát hiện. Ngoài ra, bản thân C được trực tiếp mua ma túy với Hoàng Thị V 02 lần khác, cụ thể, ngày 03/10/2020, mua với V 01 gói ma túy trị giá 100.000 đồng tại đám rẫy sau nhà tập thể thủy điện Nà Lò thuộc xóm Nà Lò, Bế Văn Đàn, Quảng Hòa, Cao Bằng; lần thứ hai 02 mua với số tiền 50.000 đồng nhưng không nhớ thời gian.

Khoảng 10 giờ ngày 07/10/2020, Triệu Văn K gặp Triệu Văn Đ tại chợ H thuộc địa phận H - Bản Vươn, Cai Bộ, Quảng Hòa, Cao Bằng, K xin Đ đi nhờ xe của Đ đến xóm Bản Co, Bế Văn Đàn, Quảng Hòa để tìm mua ma túy, Đ điều khiển xe chở Khiên đi đến xóm Bản Co thì thấy Hoàng Thị V đang gặt lúa ở ruộng lúa gần nhà nên cả hai dừng xe, bước bộ xuống đường rẽ xuống ruộng lúa. K và Đ góp tiền mỗi người 50.000 đồng rồi K trực tiếp cầm tiền đi bộ xuống gặp V để mua ma túy. K đưa 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng cho V, V cầm tiền và đưa cho K 02 gói ma túy, K cầm lấy ma túy quay về vị trí Đ đang đứng. Đ điều khiển xe mô tô chở K đi hướng xóm Nà Lò vào trong vườn chuối cùng nhau sử dụng ma túy bằng hình thức chích thì bị Công an phát hiện. Ngoài ra K còn trực tiếp mua ma túy với V 02 lần vào ngày 02 và 06/10/2020, mỗi lần 01 gói ma túy trị giá 100.000 đồng.

Trong ngày 07/10/2020 Triệu Văn Đ trú tại xóm H - Bản Vươn, Cai Bộ, Quảng Hòa, Cao Bằng mua ma túy 02 lần. Lần đầu tiên vào khoảng 06 giờ, một mình Đ đi xe mô tô đến nhà của V mua ma túy được 01 gói trị giá 50.000 đồng, lần thứ hai vào khoảng 10 giờ Đ cùng K mua ma túy với V tại ruộng lúa gần nhà V mỗi người 01 gói trị giá 50.000 đồng. Ngoài ra Đ còn mua ma túy với V một lần khác nhưng không nhớ thời gian.

Khoảng 08 giờ ngày 07/10/2020 Triệu Văn Th, trú tại Xuân Yên B, Cai Bộ, Quảng Hòa, Cao Bằng một mình đi xe mô tô từ nhà đi Cai Bộ mua ma túy với

Hoàng Thị V (Th gọi V là bà già) thì thấy V đang gặt lúa tại đám ruộng gần nhà V. Th đứng ở trên bờ ruộng, V thấy Th nên đến gần hỏi “lấy bao nhiêu”, Th trả lời “lấy trăm” rồi đưa cho V 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. V lấy từ trong bụi cỏ gần bờ ruộng ra cho Th 01 gói ma túy, Th nhận lấy và đi về dừng ở ven đường sử dụng hết. Ngoài ra Th còn mua với V 02 lần khác, lần thứ nhất vào ngày 03/10/2020, Th mua ma túy với số tiền 50.000 đồng tại gần giường ngủ bên trái tính từ cửa vào của nhà V; lần thứ hai vào ngày 06/10/2020 tại đám rẫy sau nhà tập thể của nhà máy thủy điện Nà Lò, mua với số tiền 50.000đ.

Khoảng 07 giờ ngày 07/10/2020 Hoàng Văn V, trú tại H - Bản Vươn, Cai Bộ, Quảng Hòa, Cao Bằng một mình đi xe mô tô từ nhà đến nhà của V tại Bản Co, Bế Văn Đàn để mua ma túy. Khi đến nhà V thì thấy V đang bước ra cổng nhà nên V tiến đến vị trí của V và đưa cho V 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. V cầm tiền và đưa cho V 02 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng. V nhận lấy gói ma túy, đi đến đầu cầu xóm Bản Co sử dụng hết bằng hình thức chích. Ngoài ra V còn trực tiếp mua ma túy với V nhiều lần, với số tiền từ 100.000 đồng đến 400.000 đồng nhưng V không nhớ rõ thời gian.

Khoảng 07 giờ ngày 07/10/2020 Lương Văn Q, trú tại Bản Co, Bế Văn Đàn, Quảng Hòa, Cao Bằng sử dụng điện thoại của Q số thuê bao 0363085470 gọi cho V (Q chỉ nhớ các số cuối của số thuê bao là 496) để hỏi mua ma túy. Q hỏi “hai, ba ngày không dùng rồi, còn không chia một tí”. V trả lời “có, lên đi”, Q hỏi tiếp “bà đang đâu”, V trả lời “đang gặt gần nhà”. Q tắt điện thoại và điều khiển xe mô tô đi đến nhà của V thì thấy V đang gặt ở đám ruộng gần nhà cùng 2 người phụ nữ khác, Q dừng xe ở trên đường, V thấy Q thì bước bộ lên gặp Q, Q đưa cho V 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, V nhận tiền và đưa cho Q 01 gói ma túy gói bằng giấy bạc màu vàng. Q nhận lấy gói ma túy và về nhà sử dụng hết bằng hình thức hít. Ngoài ra Q đã mua ma túy với V nhiều lần với số tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng nhưng không nhớ thời gian.

Nguyễn Văn L, trú tại Nà Lò, Bản Co, Bế Văn Đàn, Quảng Hòa, Cao Bằng khai nhận L với Hoàng Thị V là hàng xóm với nhau. Trong khoảng tháng 9/2020 L làm thuê cho Hoàng Thị V và được V trả công bằng tiền hoặc ma túy. Cụ thể, V đã trả công bằng ma túy cho L 02 lần, lần thứ nhất L đi chăn bò cho V, được V đưa cho 01 gói ma túy trị giá 50.000 đồng; lần thứ hai L giúp V rào vườn, được V đưa cho 01 gói ma túy trị giá 50.000 đồng. Khoảng 06 giờ ngày 07/10/2020 khi L đang ở nhà tại Bản Co, Bế Văn Đàn, Quảng Hòa, Cao Bằng thì V gọi điện thoại từ số thuê bao có số đuôi 9496 vào số thuê bao 0965532923 của L, nội dung gọi L đi giúp gặt lúa, L đồng ý và đi gặt lúa giúp bà Trịnh Thị L tại Bản Co, Bế Văn Đàn, Quảng Hòa, Cao Bằng. Cùng gặt lúa với L có Trịnh Thị L1, Đàm Thị L2, Hoàng Thị V đều trú tại B, Đ, Quảng Hòa, Cao Bằng; Nông Thị Ytrú tại Lộc Bằng, Phú Lộc, Krông Năng, Đắk Lắk. Trong quá trình gặt L nhìn thấy có nhiều người đàn ông đến gặp Hoàng Thị V, L không quen biết những người đàn ông này, không biết giữa V và những người đàn ông này trao đổi chuyện gì.

Bé Văn V trú tại Kim Bảng, Cai Bộ, Quảng Hòa, Cao Bằng làm thuê và sinh hoạt tại nhà của Hoàng Thị V từ tháng 7/2020 đến tháng 8/2020. V làm công việc đồng áng và phụ giúp việc gia đình cho Hoàng Thị V. V và V thống nhất 1 ngày công V trả cho V 200.000 đồng. Nếu không trả bằng tiền mặt thì V sẽ trả bằng ma túy, cụ thể là mỗi ngày 02 gói ma túy. Trong tháng 8/2020 (không nhớ ngày), V đi phun thuốc trừ sâu ruộng lúa giúp V 02 ngày, xong một buổi thì V trả công cho V 01 gói, trong 02 ngày, V được V đưa cho 04 gói ma túy. Ngoài ra V trực tiếp mua ma túy với V nhiều lần với số tiền 100.000 đồng/ lần, nhưng không nhớ rõ thời gian. Gần đây nhất là vào khoảng 15 giờ ngày 06/10/2020 V mua ma túy với V tại đám rẫy sau nhà máy thủy điện Nà Lò được 01 gói trị giá 100.000 đồng.

Các ngày 14, 15 và 16/10/2020 Công an huyện Quảng Hòa đã cho các đối tượng Bé Văn C, Triệu Văn K, Triệu Văn Đ, Triệu Văn Th, Hoàng Văn V nhận dạng và đối chất, các đối tượng trên đều nhận ra và khẳng định đúng Hoàng Thị V là người đã bán ma túy cho mình.

Qua điều tra khai thác, Trịnh Thị L, Đàm Thị Lích đều trú tại Bản Co, Bé Văn Đàn, Quảng Hòa, Cao Bằng; Nông Thị Y, trú tại LB, P L, Krông Năng, Đắk Lắk đều khẳng định trong sáng ngày 07/10/2020, khi đang gặt lúa tại đám ruộng của bà Trịnh Thị L1 đều thấy rất nhiều nam thanh niên lạ mặt đến gặp V, nhưng không biết giữa V và những thanh niên trên trao đổi những gì. Riêng Đàm Thị L2 nhìn thấy Hoàng Thị V cầm lọ nhựa màu trắng đặt để ở bờ ruộng đang gặt.

Quá trình đấu tranh Hoàng Thị V khai không biết chất bột màu trắng bị Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang là gì, không biết ai đặt lọ nhựa màu trắng đó vào trong tay áo của mình, Hoàng Thị V không được bán ma túy. Không biết chiếc điện thoại nhãn hiệu Viettel loại phím bấm, có gắn sim số 0925869496 Cơ quan điều tra thu giữ tại ruộng của Trịnh Thị L1 là của ai, từ trước đến giờ V không sử dụng điện thoại. Chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung loại màn hình cảm ứng mà Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét nhà ở của V là của Đàm Thị H (con ông T) đưa cho V nhưng không sử dụng, không có sim.

Tuy nhiên, chồng của Hoàng Thị V là Nông Đàm T và con gái ông T là Đàm Thị L3 đều khai nhận V có sử dụng điện thoại. Ông Nông Đàm T khai nhận do sức khỏe yếu, đi lại khó khăn nên thường xuyên liên lạc với V thông qua điện thoại di động, số thuê bao của V là 0925689496, T lưu tên trong điện thoại là “Ba Vi”. Ông T có liên lạc với V trong ngày 06, 07/10/2020. Đàm Thị Lan khai nhận chị có số thuê bao 0925689496 của V khoảng tháng 8/2020 do V trực tiếp đưa cho chị, chị lưu tên trong điện thoại của chị là “Bà V”. Ngày 25, 26/9/2020; ngày 02, 03/10/2020 giữa chị và bà V có liên lạc với nhau, nội dung trao đổi về sức khỏe của ông Nông Đàm T.

Qua kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu “BUK”, loại phím bấm màu đen, máy lắp 01 sim mạng Vinaphone số 0856527371 của ông Nông Đàm T, kiểm tra nhật ký cuộc gọi có 01 cuộc gọi đi đến số thuê bao 0925689496 hồi 00 giờ 49 phút ngày 07/10/2020, ngày 06/10/2020 có 01 cuộc gọi đến từ số thuê bao trên hồi 22

giờ 03 phút; kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng lắp 01 sim mạng Viettel số 0972247418 và 01 sim mạng Vinaphone số 0916439160 của Đàm Thị Lan, kiểm tra nhật ký cuộc gọi có cuộc gọi đến từ số thuê bao 0925689496 lưu tên “Bà V” hồi 19 giờ 29 phút ngày 03/10/2020, hồi 16 giờ 07 phút ngày 02/10/2020, hồi 20 giờ 38 phút ngày 25/9/2020.

Qua kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Viettel loại phím bấm, màu trắng, máy lắp sim số 0925689496, kiểm tra nhật ký điện thoại có số thuê bao 0965532923 lưu tên “Chau” có cuộc gọi đi hồi 06 giờ 46 phút, ngày 07/10/2020 thời gian 26 giây; cuộc gọi đi đến số thuê bao 0856527371 lưu tên “Bo Lan” hồi 22 giờ 06 phút ngày 06/10/2020; hồi 00 giờ 51 phút ngày 07/10/2020 có cuộc gọi đến với thời gian 50 giây; hồi 09 giờ 21 phút ngày 07/10/2020 có cuộc gọi đến từ số thuê bao 0363085470, thời gian 16 giây.

Qua xác minh số thuê bao 0925689496 mang đăng ký tên Hồ Thị May, hộ khẩu thường trú: số 55 Lê Duẩn, Phú Nhuận, Thừa Thiên Huế. Số thuê bao chuyển sang mạng Viettel từ ngày 06/8/2020 tại điểm bán trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, có hoạt động liên lạc trong tháng 10/2020. Cụ thể: Có cuộc gọi đi từ ngày 01/10/2020 đến ngày 07/10/2020 tới số thuê 0965532923 05 lần, số thuê bao 0856527371 06 lần.

Ngoài ra, cháu ruột của V là Hoàng Văn Thuận khai nhận trong tháng 9/2020, Thuận có liên lạc qua điện thoại với V để hỏi thăm sức khỏe.

Như vậy, mặc dù Hoàng Thị V không thừa nhận hành vi phạm tội nhưng qua lời khai của những người làm chứng phù hợp với các tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở để khẳng định Hoàng Thị V có hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Ngày 28/10/2020 Công an huyện Quảng Hòa đã ban hành Q định xử phạt hành chính đối với Bé Văn C và Triệu Văn K về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKSQH ngày 30/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa - Cao Bằng đã truy tố Hoàng Thị V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo V không thừa nhận mình có 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn, cũng như đã bán ma túy cho những người có tên và địa chỉ như Cáo trạng phản ánh.

Những người làm chứng gồm: Triệu Văn K, Triệu Văn Th, Bé Văn C, Triệu Văn Đ, Hoàng Văn V, Lương Văn Q đều khai, ngày 06 và 07/10/2020 được mua ma túy với Hoàng Thị V ở trước cửa nhà của bị cáo cũng như khi bị cáo V đang gặt lúa ở đám ruộng gần nhà V; còn Nguyễn Văn L và Bé Văn V thì làm thuê cho V và được trả công bằng tiền hoặc ma túy.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa giữ nguyên Q định truy tố bị cáo Hoàng Thị V như Cáo trạng, mặc dù Hoàng Thị V không thừa nhận hành vi phạm tội, nhưng qua lời khai của

những người làm chứng tại phiên tòa và lời khai những người làm chứng khác đã khai tại cơ quan điều tra phù hợp với các tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở để khẳng định Hoàng Thị V có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Nay áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thị V từ 8 đến 9 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị xử lý như sau: Tịch thu tiêu hủy các phong bì còn niêm phong sau: Phong bì số 273/GĐMT, phong bì ký hiệu "C3"; 02 phong bì có bơm kim tiêm và các mảnh giấy bạc cùng 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy ngày 06 và ngày 07/10/2020 mà có; trả cho bị cáo Hoàng Thị V số tiền 695.000đ, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án; tịch thu để sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel loại bàn phím bấm, màu trắng có viền đen của bị cáo Hoàng Thị V; trả lại cho bị cáo Hoàng Thị V chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung, mặt trước màu vàng đồng, mặt sau màu xanh dương.

Bị cáo tranh luận là mình không phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Trợ giúp viên pháp lý, bà Đàm Thị Tâm bào chữa cho bị cáo trình bày, bị cáo không có tiền án, tiền sự; là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế khó khăn; trình độ văn hóa thấp nên trình độ am hiểu pháp luật cũng hạn chế. Ngoài ra, bị cáo là lao động chính trong nhà. Về thái độ khai báo, theo điểm d khoản 2 Điều 60 và điểm h khoản 2 Điều 61 Bộ luật tố tụng hình sự thì bị cáo có quyền tự chủ trong khai báo. Do đó, kính mong Hội đồng xét xử xem xét toàn diện khách quan các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để đưa ra bản án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại lời nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện cơ bản đều hợp pháp.

[2] Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thị V không thừa nhận hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa. Tuy nhiên, lời khai của những người làm chứng tại phiên tòa gồm: Triệu Văn K, Triệu Văn Th, Bế Văn C, Bế

Văn V, Triệu Văn Đ, Hoàng Văn V, Nguyễn Văn L và Lương Văn Q đã khai tại phiên tòa phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 07/10/2020 Công an huyện Quảng Hòa bắt quả tang Hoàng Thị V tàng trữ 0,131gam heroine. Trong khoảng thời gian từ 06 giờ đến 12 giờ ngày 07/10/2020 Hoàng Thị V đã bán trái phép chất ma túy cho 06 người là Bế Văn C, Triệu Văn K, Triệu Văn Đ, Triệu Văn Th, Hoàng Văn V, Lương Văn Q tại trước cửa nhà bị cáo và tại ruộng lúa của Trịnh Thị L thuộc địa phận B, xã Đ, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng. Ngoài ra, V còn bán ma túy cho Nguyễn Văn L và Bế Văn V thông qua hình thức trả công khi L và V làm thuê cho bị cáo.

Như vậy, hành vi của bị cáo Hoàng Thị V là đã bán ma túy 02 lần trở lên và bán cho 02 người trở lên phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Quảng Hòa, Cao Bằng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là hiểm họa lớn của toàn nhân loại, đã trực tiếp hủy hoại cuộc sống của hàng triệu con người và hiện nay nó là mối đe dọa đối với đời sống xã hội, đất nước. Chính vì vậy, Nhà nước đã có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này; bị cáo V biết rõ tác hại và hậu quả của ma túy nhưng đã bất chấp pháp luật để mua bán trái phép chất ma túy với lỗi cố ý, làm ảnh hưởng đến việc duy trì trật tự trị an trên địa bàn. Để giáo dục và răn đe bị cáo, đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống loại tội phạm này, thì cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo V không có tiền án, tiền sự, trình độ văn hóa lớp 2. Không có tình tiết tăng nặng. Không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Quảng Hòa tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo cũng như các vấn đề khác liên quan trong vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2020. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy các phong bì còn niêm phong sau: Phong bì số 273/GĐMT, phong bì ký hiệu “C3”; 02 phong bì có bom kim tiêm và các mảnh giấy bạc cùng 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn.

- Đối với khoản tiền 1.395.000đ (Một triệu ba trăm chín mươi năm nghìn đồng), tại phiên tòa bị cáo khai là tiền hợp pháp của bị cáo; tuy nhiên, những người làm chứng gồm: C, K, Đ, Th, V và Q khai ngày 07/10/2020 đã mua ma túy với bị cáo V tại trước cửa nhà bị cáo cũng như khi V đang gặt lúa ở ruộng với tổng

số tiền là 600.000đ; còn người làm chứng V khai ngoài được trả công bằng ma túy khi làm thuê cho V thì ngày 06/10/2020 V còn được mua ma túy với V số tiền 100.000đ. Do đó, Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) bị cáo đã bán ma túy mà có. Còn lại số tiền 695.000đ (Sáu trăm chín mươi năm nghìn đồng) không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử trả cho bị cáo, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel loại bàn phím bấm, màu trắng có viền đen thu tại ruộng lúa khi bị cáo gặt, mặc dù bị cáo không nhận đó là điện thoại của mình; tuy nhiên, có các chứng cứ chứng minh chiếc điện thoại đó là của bị cáo và đã dùng điện thoại để liên lạc bán ma túy cho Lương Văn Q; do đó cần tịch thu phát mại để sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại trên. Trả lại cho bị cáo V chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung, mặt trước màu vàng đồng, mặt sau màu xanh dương không liên quan đến việc phạm tội.

[7] Đối với Bế Văn C và Triệu Văn K có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, nên ngày 28/10/2020 Công an huyện Quảng Hòa đã ban hành Q định xử phạt hành chính là đúng luật định.

8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH:

1. Về tội danh: Bị cáo Hoàng Thị V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị V 8 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 07/10/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

1- Tịch thu tiêu huỷ các phong bì còn niêm phong sau: Phong bì số 273/GĐMT, phong bì ký hiệu “C3”; 02 phong bì có bom kim tiêm và các mảnh giấy bạc cùng 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn.

2- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy ngày 06 và ngày 07/10/2020 mà có.

3- Trả cho bị cáo Hoàng Thị V số tiền 695.000đ (Sáu trăm chín mươi năm nghìn đồng), nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

4- Tịch thu phát mại để sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel loại bàn phím bấm, màu trắng có viền đen của bị cáo Hoàng Thị V.

5- Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị V chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung, mặt trước màu vàng đồng, mặt sau màu xanh dương.

Xác nhận, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý tất cả các vật chứng trên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Thị V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKS tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Mến

